

Số: 3111/TCHQ-KTTT

Hà Nội, ngày 03 tháng 07 năm 2008

V/v Xác định giá tính thuế

Kính gửi: Cục Hải quan tỉnh Nghệ An

Tiếp theo nội dung công văn số: 2840/TCHQ-KTIT ngày 17/06/2008 của Tổng cục Hải quan về việc tham vấn và xác định trị giá đối với mặt hàng xe ôtô nhập khẩu tại Cục Hải quan tỉnh Nghệ An. Trên cơ sở kết luận xác minh của Cục Công nghệ thông tin & Thống kê Hải quan về dữ liệu có sẵn tại chương trình GTT22. Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Kết quả xác minh của Cục Công nghệ thông tin & Thống kê:

Ngày 23/06/2008 và ngày 03/07/2008 Cục Công nghệ thông tin & Thống kê Hải quan đã có văn bản trả lời kết quả và kết luận về việc xác minh một số thông tin liên quan đến việc tham vấn và xác định trị giá của Cục Hải quan Nghệ An tại thời điểm tham vấn và xác định trị giá (ngày 7/5/2008). Cụ thể như sau:

+ Tờ khai số 1226/NKD ngày 01/04/2008 nhập khẩu mặt hàng xe ôtô Toyota Yaris dung tích 1.300cc giá 7.600USD/c (đồng xanh);

+ Tờ khai số 75/NKD ngày 28/02/2008 nhập khẩu mặt hàng xe ôtô Toyota Camry LE dung tích 2.400cc giá 16.700USD/c (đồng xanh);

+ Tờ khai số 511/NKD ngày 01/04/2008 mặt hàng xe ôtô Acura MDX dung tích 3.700cc giá 35.000USD/c (đồng xanh);

+ Tờ khai số 75/NKD ngày 01/03/2008 mặt hàng xe ôtô Toyota Yaris Sedan dung tích 1.000cc giá 7.000USD/c (đồng xanh).

Các dữ liệu nêu trên đã được Tổng cục Hải quan gửi đi toàn quốc trong các gói dữ liệu của các ngày 22/4/2008, 29/4/2008 và ngày 05/05/2008. Như vậy, nếu Cục Hải quan Nghệ An thực hiện nhận dữ liệu theo đúng quy định và chương trình không có sự cố thì tại thời điểm tham vấn và xác định trị giá (07/05/2008) các dữ liệu nêu trên đã có trong hệ thống GTT22 tại Cục Hải quan Nghệ An.

2. Về việc tham vấn và xác định trị giá của Cục Hải quan tỉnh Nghệ An:

Đối chiếu với kết luận trên, Tổng cục Hải quan yêu cầu Cục Hải quan tỉnh Nghệ An:

2.1. Đối với các lô hàng đã bác bỏ trị giá khai báo tại các tờ khai 98/NKD/CAN, 99/NKD/CAN, 100/NKD/CAN ngày 21/04/2008 thì yêu cầu Cục Hải quan Nghệ An xác định trị giá tính thuế theo đúng trình tự, nguyên tắc, phương pháp xác định trị giá quy định tại Nghị định số 40/2007/NĐ-CP ngày 16/3/2007; Phụ lục I Thông tư 113/2005/TT-BTC ngày 15/12/2005 của Bộ Tài chính và các văn bản hướng dẫn tham vấn, xác định trị giá do Tổng Cục Hải quan ban hành trên cơ sở các dữ liệu có sẵn trên chương trình GTT22 tại thời điểm xác định trị giá theo kết quả xác minh của Cục Công nghệ thông tin & Thống kê Hải quan. Cụ thể:

+ Đối với mặt hàng xe ôtô hiệu Toyota Yaris Hatch Back dung tích 1.300cc là 7.600USD/c đồng xanh - tờ khai số 1226/NKD ngày 01/04/2008;

+ Đối với mặt hàng xe ôtô hiệu Toyota Camry LE dung tích 2.400cc là 16.700USD/c (đồng xanh - tờ khai số 75/NKD ngày 28/02/2008);

+ Đối với mặt hàng xe ôtô hiệu Acura MDX dung tích 3.700cc là 35.000USD/c (dòng xanh - tờ khai số 511/NKD ngày 01/04/2008).

2.2. Đối với các lô hàng đã tạm chấp nhận trị giá khai báo thuộc các tờ khai số: 89/NKD/CAN, 90/NKD/CAN, 91/NKD/CAN, 95/NKD/CAN, 97/NKD/CAN, 110/NKD/CAN ngày 21/4/2008 và tờ khai 109/NKD/CAN ngày 8/5/2008 nhập khẩu mặt hàng xe ôtô hiệu Toyota Yaris dung tích 1.300cc và mặt hàng xe ôtô hiệu Toyota Yaris Sedan dung tích 1.000cc thì căn cứ thông tin dữ liệu giá có sẵn trên chương trình GTT22 tại thời điểm tham vấn theo kết quả xác minh của Cục Công Nghệ thông tin & Thống kê Hải quan là 7.600USD/c (dòng xanh - tờ khai số 1226/NKD ngày 01/04/2008) hiệu Toyota Yaris Hatch Back 1.300cc); giá là 7.000USD/c (dòng xanh - tờ khai số 75/NKD ngày 1/3/2008) hiệu Toyota Yaris Sedan dung tích 1.000cc) để bắc bối trị giá khai báo là 7.300USD/c (đối với mặt hàng Toyota Yaris Hatch Back dung tích 1.300cc, 6.800USD/c (đối với mặt hàng Toyota Yaris Sedan dung tích 1.000cc) và xác định trị giá tính thuế theo đúng nguyên tắc, trình tự, phương pháp và dữ liệu có sẵn trên chương trình GTT22 đã nêu tại điểm 2.1.

2.3. Báo cáo kết quả thực hiện tại điểm 2.1, 2.2 mục 2 nội dung công văn này về Tổng cục trước ngày 20/7/2008.

3. Về nội dung báo cáo tại công văn số 728/HQNA-NV ngày 20/06/2008 của Cục Hải quan tỉnh Nghệ An:

- Tại điểm 1, 2 nội dung báo cáo nêu: Các nguồn thông tin thu thập được còn hạn chế, những nguồn thông tin chưa được xử lý thành dữ liệu có sẵn như thông tin trên mạng internet, giá bán trên thị trường chỉ mang tính chất tham khảo, không có độ tin cậy cao là không đúng với quy định tại điểm 1 mục II nội dung công văn 3263/TCHQ-KTTT ngày 19/7/2006; Công văn 1646/TCHQ-KTTT ngày 10/4/2008 và các văn bản hướng dẫn của Tổng cục Hải quan.

- Trong trường hợp trị giá giao dịch không được cơ quan Hải quan chấp nhận làm trị giá tính thuế thì khoản chiết khấu giảm giá sẽ không được xem xét vì việc xem xét yếu tố chiết khấu giảm giá chỉ được nêu trong phương pháp trị giá giao dịch.

- Việc tạm chấp nhận trị giá khai báo có yếu tố chiết khấu giảm giá của doanh nghiệp là không đúng quy định tại các văn bản hướng dẫn của Tổng cục Hải quan.

- Tại điểm 3 nội dung báo cáo: Về việc khai thác thông tin trên hệ thống GTT22 đã có kết luận xác minh của Cục Công nghệ thông tin & Thống kê Hải quan nêu tại điểm 1 nội dung công văn này.

Tổng cục Hải quan thông báo để Cục Hải quan tỉnh Nghệ An biết và thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thành tra Tổng cục (để biết)
- Cục CNTT&TK (để biết)
- Lưu VT, Vụ KTTT (3).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Ngọc Túc